

Bản án số: 24 /2018/HS-ST

Ngày: 22-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quý và bà Ngô Thị Thanh Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại Trung tâm Văn hóa phường Lương Châu, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn L, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1986 tại huyện P, tỉnh T; Nơi cư trú: xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Dương Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án: không có, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam từ ngày 18/01/2018 đến nay.

(Có mặt)

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Anh Đồng Văn T, sinh năm: 1990; Trú tại: xóm H, xã X, huyện P, tỉnh T

(Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt)

****Người làm chứng:***

1. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1953; Trú tại: Tổ 8, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 18/01/2018, tổ công tác Công an phường L, thành phố S tuần tra, kiểm soát tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ dân phố 8, phường L, thành phố S phát hiện Dương Văn L có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra hành chính đối với L. Ngay tại đó L đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng L đang cầm trong lòng bàn tay phải, L khai đó là ma túy loại Heroine mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số vật chứng và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20 P1-0805, 02 xi lanh nhựa loại 3 ml chưa qua sử dụng, 01 lọ nước Novocain, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia.

Tiến hành cân xác định trọng lượng 01 gói ma túy thu giữ của Dương Văn L có trọng lượng 0,152 gam.

Ngày 19/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Dương Văn L. Tại bản kết luận giám định số 314/KL-PC54 ngày 25/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn L ngày 18/01/2018 gửi đến giám định là ma túy loại Heroine.

Tài liệu điều tra xác định: Do là đối tượng nghiện ma túy, nên ngày 18/01/2018 khi đang ở huyện P thì L gọi điện cho một người đàn ông bán ma túy tên L và hẹn gặp tại thành phố Sông Công để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Trên đường đi L gặp Đồng Văn T đi xe mô tô biển kiểm soát 20 P1-0805 và rủ Tuấn đi đến thành phố Sông Công chơi. Khi Tuấn chở L đến khu vực tổ 8, phường L thì gặp một người đàn ông tên L (không biết địa chỉ) L bảo T đi theo người đàn ông vào trong ngõ khoảng 50 m thì L xuống xe mô tô đi bộ đến vị trí người đàn ông đang đứng. L đưa cho người đàn ông 195.000 đ người này nhận tiền rồi đưa cho L 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong chứa 01 gói nhỏ màu vàng chứa ma túy. L cầm bao thuốc lá rồi lấy gói giấy nhỏ màu vàng chứa ma túy trong lòng bàn tay phải và đi đến vị trí T đang ngồi trên xe mô tô, sau đó cả hai tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại đầu ngõ thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra bị cáo Dương Văn L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng: 01 phong bì ký hiệu B bên trong có 0.111 gam Heroine (là số Heroine còn lại sau khi trưng cầu giám định); 02 xi lanh nhựa loại 03 ml, 01 lọ nước cất nhãn hiệu Novocin 3%, 01 bì niêm phong A1 bên trong có 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Nokia được chuyển bảo quản theo đúng quy định về quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 27/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Dương Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo L về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn L mức án từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46,47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 bì niêm phong ký hiệu A 1 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đỏ đen.

Tịch thu tiêu hủy một bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa 0,111 gam chất ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định , 02 xi lanh nhựa loại 03 ml, 01 lọ nước cất Novocain 3%.

Áp dụng: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình truy tố và tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố Sông Công trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra

và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản cân xác định trọng lượng, biên bản mở niêm phong vật chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 18/01/2018 tại tổ 8, phường L, thành phố S, Dương Văn L tàng trữ trái phép 0,152 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác thì bị bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Điều 249 của Bộ Luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử, xét xử lưu động đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung, cũng như tuyên truyền pháp luật tới người dân tại các địa phương trên đại bàn thành phố.

[4]Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có hiểu biết xã hội nhất định, được gia đình tạo điều kiện nuôi ăn học nhưng không có ý thức tu dưỡng bản thân mà còn sa vào tệ nạn xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, buộc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Cần áp dụng Điều 329 của bộ luật tố tụng Hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Hiện bị cáo là đối tượng không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công là phù hợp.

[5] Vật chứng của vụ án:

Đối một bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa 0,111 gam chất ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định, 02 xi lanh nhựa loại 03 ml, 01 lọ nước cất Novocain 3%. Xét thấy đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ toàn bộ.

Đối với 01 điện thoại di động của Dương Văn L xét đây là công cụ, phương tiện để bị cáo giao dịch mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với xe mô tô BKS 20P1-0805 của Đồng Văn Tuấn dùng để chở L đi mua ma túy nhưng Tuấn không biết nên cơ quan điều tra trả lại cho anh Tuấn quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc số ma túy Dương Văn L khai mua của một đối tượng tên Lục không rõ địa chỉ nên chưa có cơ sở điều tra làm rõ sử lý đối với người này.

Liên quan trong vụ án có: Đồng Văn T có hành vi chở L đi đến tổ 8, phường L, thành phố S nhưng T không biết L đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017); Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/

2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Dương Văn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2018.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tạm giam bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một bì niêm phong ký hiệu B bên trong chứa 0,111 gam chất ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định , 02 xi lanh nhựa loại 03 ml, 01 lọ nước cất Novocain 3%.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 bì niêm phong ký hiệu A 1 bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đỏ đen.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2018 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS cùng cấp;
- Công an cùng cấp;
- Bị cáo
- Người có quyền lợi NV liên quan.
- THA.HS, DS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Văn Bản